

ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ  
TÒA THÁNH TÂY NINH

LUẬN ĐẠO  
VẤN ĐÁP  
NGUYỄN TRUNG HẬU

HỘI THÁNH GIỮ BẢN QUYỀN

---

Ebook được làm theo ẤN-BẢN phổ biến trên Website của DAOCAODAI.INFO. Mọi góp ý, đề nghị thay đổi, sửa chữa những sơ sót, có thể có, xin vui lòng gửi điện thư vào địa chỉ: [tamnguyen351@live.com](mailto:tamnguyen351@live.com)

Thành thật tri ơn THÁNH THẤT NEW SOUTH WALES – AUSTRALIA, BAN PHỤ TRÁCH KINH SÁCH WEBSITE DAOCAODAI.INFO đã bỏ nhiều tâm-huyết và công sức trong việc sưu tập, biên khảo, đánh máy, in ấn hay phổ biến trên Website ngõ hầu GIÁO-LÝ ĐẠI-ĐẠO được phổ truyền rộng rãi, lưu lại di-sản tinh-thần vô-giá cho thế-hệ hiện tại và nhiều thế-hệ tiếp nối mai sau.

California, 15/12/2011  
Tâm Nguyên

---

# LUẬN ĐẠO

## VẤN ĐÁP

NGUYỄN TRUNG HẬU

## MỤC LỤC

1. TIỂU TỰ.....	7
2. ĐÔI LỜI KÍNH CÁO CÙNG CHỮ ĐẠO HỮU.....	8
3. Ý TƯỞNG VỀ CHƠN ĐẠO.....	9
4. Ý TƯỞNG VỀ TAM GIÁO QUI NGUYÊN PHỤC NHỨT.....	10
5. VẤN ĐÁP VỀ ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ.....	13
6. VẤN ĐÁP VỀ CÁC BỰC THIÊN PHONG.....	21
7. VẤN ĐÁP VỀ VIỆC TU HÀNH.....	25
8. VẤN ĐÁP VỀ VIỆC CÚNG KIẾNG PHƯỢNG THỜ .	35

## TIỂU TỰ

---

Trong quyển sách “LUẬN ĐẠO VẤN ĐÁP” này, tác giả sắp ra người ngoại Đạo đến vấn Đạo một nhà tu theo “Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ”. Người cất vấn có ý rõ thông đạo lý thể nào, lời hỏi tuy có chiều nghiêm khắc mà giữ lối thanh tao, nên kẻ hầu đáp vui lòng ứng đối.

Tác giả tài sơ trí siển, biết Đạo bao nhiêu bày giải bấy nhiêu, mong rằng quyển sách hèn mọn này giúp ích trong muôn một cho chư Đạo Hữu mới nhập môn, cùng phá tan cái màn u ám của kẻ mơ hồ, ấy là sở vọng của tác giả vậy.

Cholon, le 2 Septembre 1927

**Bảo Pháp NGUYỄN TRUNG HẬU**

## ĐÔI LỜI KÍNH CÁO CÙNG CHƯ ĐẠO HỮU

Hội Thánh nhóm ngày mồng 6 tháng 8 năm Đinh Mão đã công nhận và hoan nghinh quyển sách “LUẬN ĐẠO VẤN ĐÁP” của tác giả là Đạo Hữu Nguyễn Trung Hậu. Lời giải phân chánh lý, câu văn từ trôi chảy, ai nghe qua cũng đều hiểu. Ấy là một quyển sách rất cần ích cho chư Chức Sắc Thiên Phong đã lãnh phần trách nhiệm lớn lao để phổ thông Thiên Đạo.

Vì vậy nên tôi ra công ấn tống quyển sách này. Xin chư Hiền Hữu hãy đọc rồi chiêm nghiệm cho kỹ càng, hầu đối đáp với người chưa rõ tôn chỉ Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Quyển sách này sẽ dùng làm việc cần ích trong Đạo, còn tác giả thì đừng trọn bản quyền cho Hội Thánh.

Nay kính,

**Thái Phối Sư LÂM QUANG BÌNH**

## Ý TƯỞNG VỀ CHƠN ĐẠO

Một người lạc bước vào rừng dương hồi tấn thối lưỡng nan, không ngồi một chỗ mà đợi hùm tha, rắn cắn, mà cũng không lẽ quanh lối này, quẹo ngõ kia cho một nhọc và mất ngày giờ lại càng lạc lằm thêm nữa. Vậy phải làm sao bây giờ? Cứ nhắm tới đi hoài, dẫu không nhắm đường chớ cũng ít lạc, lại có lẽ ra khỏi rừng sâu hang thẳm mà lánh hùm ngầy, rắn dữ.

.....

Rừng trần tục này vẫn nhiều người lạc đến: Muốn tìm đường Đạo để thoát khỏi rừng kia, nhưng chẳng biết đâu mà kiếm. Dương cơn tấn thối lưỡng nan, không lẽ ngồi một chỗ cho ra người vô đạo, rồi đợi hùm tha rắn cắn là lú Quỷ Vô Thường, mà cũng không lẽ quanh lối này, quẹo ngõ kia cho lạc vào đám Bàn Môn, Tả Đạo. Vậy phải làm sao bây giờ? Cứ nhắm thẳng đi tới, thì là Chánh Đạo. Ta cứ biết rằng Đấng Tạo Hóa sanh ra ta, ta cứ thờ phượng Ngài thì khỏi sai đường, lạc lối, dẫu không đến nơi Bồng Đảo, Niết Bàn chớ cũng thoát khỏi rừng trần tục mà lánh luân hồi chuyển kiếp. Ta đã kính trọng Đấng Tạo Hóa, thì ta cũng phải kính trọng những vị Quan viên Chức sắc của Ngài, tức là Thánh, Thần, Tiên, Phật vậy.

## Ý TƯỞNG VỀ TAM GIÁO QUI NGUYÊN PHỤC NHỨT

Phàm muốn tu bổ một cái nhà hư nát, trước hết ta phải lo cất một cái nhà tạm khác cho có chỗ nấu nướng, rồi mới dỡ nhà hư cất lại. Nếu không phòng bị như vậy, lúc dỡ nhà lấy đâu đùm đỡ? Mà muốn cất cái nhà lại cho vẻ vang chắc chắn, không lẽ bỏ hết cây ngói cũ mà mua cả đồ mới cho tốn hao vô ích, mà ta phải lựa coi cây nào còn tốt thì dùng, ngói nào còn nguyên thì lợp, rồi mua thêm chút ít đồ mới cho đủ dùng mà thôi. Đó là cử chỉ của kẻ biết quan phòng, tiết kiệm.

.....

Tam Giáo (Nho, Thích, Đạo) vẫn là cái nhà Đạo của ta từ xưa, đã trải bao tuế nguyệt, phong sương cho đến rường xiêu cột ngã. Thế mà ta đã có cái nhà tạm khác rồi: Tức là lòng tôn sùng tín ngưỡng Trời, Phật, Thánh, Thần của ta vậy.

Hạ Ngươn này là buổi ta lo cất cái nhà Đạo lại. Tức là chấn hưng Tôn Giáo. Cây ngói đã có sẵn, không lẽ bỏ hết mà mua lớp mới, vậy thì vật nào hư nát bỏ đi, vật nào còn tốt cứ dùng, rồi chêm thêm đồ mới mà cất cái nhà Đạo lại cho chắc bền cao ráo.

Cái nền nhà (Nho) thì ta cứ dùng như xưa, song phải đắp lên cao ráo, cho chắc chắn hơn nữa. Tức là chấn hưng Nho Giáo.

Cột vách (Thích) thì ta bỏ cây nào sâu mọt và hư mục mà chêm thêm cây mới. Tức là chấn hưng Phật Giáo.

Ngói, kèo (Đạo) thì ta cũng làm một thế. Tức là chấn hưng Tiên Giáo.

Đoạn ta mới cất lên một cái nhà mới cao ráo, tốt xinh, chắc chắn, có thể bền bỉ muôn đời. Cái nhà Đạo mà ta cất đây tức là Đạo Cao Đài Thượng Đế gọi là Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

Thế thì Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ là Đạo chuyển Tam Giáo qui nguyên phục nhứt theo lẽ tuần hườn.

Sao là tuần hườn? Việc chi cũng có thì, có chung, có tạo thế tức là có tận thế, cái tận là cái cuối cùng, mà hễ cuối cùng chẳng dứt, thì phải qui nguyên trước lại gọi là tuần hườn.

## LUẬN ĐẠO VẤN ĐÁP

### CHƯƠNG THỨ I

#### VẤN ĐÁP VỀ ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

---

1. Nghe rằng anh tu theo Đạo Tiên phải chăng?
2. Thuở nay tôi nghe nói Ngọc Hoàng Thượng Đế, sao bây giờ anh gọi là Cao Đài Thượng Đế?
3. Cơ bút là tối trọng, anh nói rằng Thượng Đế giáng cơ dạy Đạo, mà lấy chi làm chắc? Không biết chừng Thánh, Thần hoặc Ma Quỷ nhập cơ, rồi mạo danh Thượng Đế, chớ bậc Chí Tôn đâu khứng giáng chốn phàm trần này là nơi âm khí nặng nề ô trược?
4. Anh nói Thượng Đế biến hóa vô cùng mà anh tưởng tượng Ngài ra thế nào?
5. Anh nói rằng Thánh, Thần, Tiên, Phật không dám mạo danh Thượng Đế thì tôi cho là phải. Song tôi còn e một nỗi là kẻ chấp cơ không thiệt chăng?
6. Anh mới nói Đạo Gia Tô, Đạo Lão, Đạo Thích là Chánh Đạo, thế thì Tam Giáo đã có rồi, hà tất phải cần lập Đạo khác?
7. Nếu muốn chuyển Tam Giáo, qui nguyên phục nhứt, sao Thượng Đế không chuyển Đạo bên các xứ liệt cường cho dễ, lại lựa chi xứ Nam Việt là xứ nhỏ nhen, hèn yếu, con cũng đồng con, sao lại thương người Nam hơn người nước khác, tôi e

mất công bình đi chăng?

8. Chẳng phải một nước Việt Nam hèn mọn mà thôi, thiếu gì nước khác còn thấp hèn hơn nữa, như...
9. Tại sao lúc trước đàn nào cũng có cấu cơ mà bây giờ ngưng vậy?

Để tiện việc tham khảo phần trên đây được thêm vào. Nguyên bản chánh không có.

*VẤN: Nghe rằng anh tu theo Đạo Tiên phải chăng?*

**ĐÁP:** Nhiều người, vì thấy có cơ bút, tưởng rằng tôi tu Tiên, vì cơ bút do nơi Đạo Tiên mà ra chớ kỳ trung Đạo mà tôi sùng bái là Đạo của Đức Cao Đài Thượng Đế gọi là Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ.

*VẤN: Thuở nay tôi nghe nói Ngọc Hoàng Thượng Đế, sao bây giờ anh gọi là Cao Đài Thượng Đế?*

**ĐÁP:** Mỗi lần khai Đạo, Ngọc Đế đều lấy Thánh danh riêng, như đời Châu Sơ, Ngài giáng thế bên Trung Hoa lập Đạo Tiên, thì lấy Thánh danh là Lão Tử, qua lối Trung Châu (giữa đời nhà Châu), Ngài giáng sanh bên Ấn Độ, lập thành Đạo Phật, Ngài lại lấy Thánh danh là Thích Ca Mâu Ni Phật. Đời Hớn, giáng sanh lập Đạo Thánh, Ngài lại lấy Thánh danh là Jésus. Ngài phổ độ lần này là lần thứ ba bên Á Đông, nên gọi là Tam Kỳ Phổ Độ. Ngày nay, tùy theo thời thế, Ngài không giáng sanh như hai lần trước, chỉ dùng huyền diệu Tiên bút mà truyền Đạo, Ngài lại lấy Thánh danh là Cao Đài.

Vả lại, Cao Đài là Thánh danh tắt, chớ toàn danh là: Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát.

1. **Cao Đài** là Đài Cao, chỉ về chỗ cao thượng của *Đạo Nho*,
2. **Tiên Ông** là chỉ về *Đạo Tiên*,
3. **Đại Bồ Tát Ma Ha Tát** chỉ về *Đạo Phật*. Thánh danh ấy gồm đủ Tam Giáo qui nguyên phục nhưt vậy. Tuy vẫn gọi Thánh danh là Lão Tử, Thích Ca, Jésus, Cao Đài, chớ cũng một Chơn linh của Thượng Đế.

*VẤN: Cơ bút là tối trọng, anh nói rằng Thượng Đế giáng cơ dạy Đạo, mà lấy chi làm chắc? Không biết chừng Thánh, Thần hoặc Ma Quỷ nhập cơ, rồi mạo danh Thượng Đế, chớ bực Chi Tôn đầu không giáng chớ phạm trần này là nơi âm khí nặng nề ô trược?*

**ĐÁP:** Phải, cơ bút là việc tối trọng, cho nên muốn thấu đáo diệu tánh bút cơ, cần phải gia công tra cứu, nhưt là năng hầu đàn, phải dò Thánh Ngôn từ đầu chí cuối, rồi nghĩ suy, xét nét đến cùng. Tôi cũng nên phân cho anh biết rằng nhiều bài Thánh Ngôn giáng cơ đều dạy đạo lý sâu xa huyền bí, ngoài Thượng Đế thì không vị Thánh, Thần, Tiên, Phật nào dám lậu ra cho nhơn sanh biết được. Cơ bút là tối trọng, nếu không hiểu Đạo và ít năng hầu đàn, thì không thể nào phân biệt giả chơn cho được. Điều bút cơ như âm nhạc, kẻ thuở nay không thông thạo, không thể nghe đờn mà biết dở hay. Tuy cũng nghe như mọi người, mà điệu cao thâm, giọng phù trầm, không phải nhà nghề, không bao giờ thấu được. Điều cơ bút như vàng, như ngọc, chưa dùng đến chưa hề biết thử ra sao. Sách có câu "*Vị thường thức kim, yên năng thí kim*".

Thánh, Thần, Tiên, Phật là bậc quả cao, đức trọng,



lẽ đâu dám coi luật Trời làm nhẹ mà mạo danh Ngài? Dầu có giáng cơ dạy Đạo thì cũng thọ mạng nơi Ngài, có vậy thì cũng xứng danh thiết mà thôi, hà tất phải giả danh cho phạm đến Thiên Điều? Còn nếu nói rằng sợ ma quỷ nhập cơ rồi mạo danh Thượng Đế thì lại càng sai lầm hơn nữa. Ma quỷ vẫn thuộc âm thần, trọng trược, lạnh ghét, dữ ưa. Lẽ đâu chịu nhọc giáng cơ dạy đạo mà đi dắt chúng sanh vào đường ngay nẻo phải, há không trái ngay sở thích của họ đi chăng? Mà nếu dạy đạo thì ma quỷ biết chi mà dạy? Nói cùng mà nghe, bất luận vì khuất mặt nào, nếu giáng cơ dạy điều đạo đức, rồi thiên hạ nghe theo, cho đời được thái bình, dân gian an lạc, thì chúng ta cũng nên sùng bái vì khuất mặt ấy. Cái chánh, cái tà cũng dễ cho chúng ta phân biệt. Kìa như Đạo Gia Tô, Đạo Lão, Đạo Thích đều là Chánh Giáo, nên mới có muôn vạn người tín ngưỡng, Đạo Cao Đài mới có hơn một năm mà đã có mấy mươi muôn người sùng bái, đó là một bằng cứ hiển nhiên chứng chắc là Chánh Đạo. Lại nữa, về Thiên Đạo thì chỉ có Ngọc Hoàng Thượng Đế lập ra mà thôi, không phải Ngài thì không ai lập được, mà lập được tức là Ngài vậy.

Anh lại nói rằng có lẽ đâu Thượng Đế khứng xuống chốn phạm trần ô trược. Câu hỏi nầy làm cho tôi rõ rằng anh chưa biết Đạo là gì. Anh tưởng cho Thượng Đế như người phạm vậy, nên muốn giáng cơ nơi đâu cần phải đích thân đến đó. Thượng Đế vẫn biến hóa vô cùng, muốn giáng cơ nơi đâu, Ngài chỉ dùng điển quang truyền tín mà thôi, có đâu xuống phạm mà anh phòng lo âm khí nặng nề ô trược.

*VẤN: Anh nói Thượng Đế biến hóa vô cùng mà anh tưởng*

*tượng Ngài ra thế nào?*

**ĐÁP:** Chúng ta không thể nào lấy trí phàm mà tưởng tượng hình dạng Ngài cho được. Thượng Đế không hình dạng riêng như người phạm vậy. Nếu Ngài giáng sanh bên Tây Âu thì lấy hình dạng người Tây Âu, Ngài giáng sanh bên Đông Á thì lấy hình dạng người Đông Á, Thượng Đế vẫn là một khối linh quang vô cùng vô tận, nhờ đó mà nhơn loại, thú cầm và thảo mộc mới có sự hằng sống. Cái ánh sáng chói rọi của các ngôi tinh đẩu là Ngài, cái dạng non cao rừng thẳm là Ngài, cái vẻ nông sâu, biển cả là Ngài, chòm thảo mộc sum suê, thanh mậu là Ngài, cái giác tánh của thú cầm là Ngài, cái linh tâm của nhơn loại là Ngài. Tóm lại vạn loại đều có chất sanh, mà cái chất sanh vẫn một phần trong khối linh quang của Thượng Đế, tức là Thượng Đế vậy. Tôi giải sơ cho anh hiểu chút ít vậy thôi, chớ không thể nào giải cho tận lý được. Muốn giải cho tận lý, thì không khác nào giải cho một người đui từ trong bụng mẹ biết cái màu đỏ là làm sao.

*VẤN: Anh nói rằng Thánh, Thần, Tiên, Phật không dám mạo danh Thượng Đế thì tôi cho là phải. Song tôi còn e một nỗi là kẻ chấp cơ không thiết chăng?*

Người Đạo hỏi: - Anh thuở nay có hầu đàn chưa?

*Người kia trả lời: ... Có một đôi khi.*

Người Đạo hỏi: ... Mỗi lần hầu đàn, anh phải tốn kém bao nhiêu?

*Người kia trả lời: ... Đàn lập ra, tự do ai muốn đến hầu cũng được, miễn ăn mặc cho trang hoàng thì đủ, khỏi tốn kém chi hết (Đây tôi xin để lại hai chữ vấn đáp như trước).*

**ĐÁP:** Thế thì kẻ phò cơ dối giả có ích gì? Như một hai lần thì cho kẻ phò cơ dối giả cũng còn có chỗ phải, chớ đàn lập ra năm nầy, tháng nọ, ai công đâu làm vậy? Mà nếu cho là dối giả, thì kẻ chấp cơ dối giả lấy họ là phải hơn. Song họ đại gì mà dối giả lấy họ. Vả lại, thiếu gì chuyện dối, lại cả gan mạo danh Thượng Đế mà làm việc trò chơi?

*VẤN: Anh mới nói Đạo Gia Tô, Đạo Lão, Đạo Thích là Chánh Đạo, thế thì Tam Giáo đã có rồi, hà tất phải cần lập Đạo khác?*

**ĐÁP:** Đạo đã có sẵn từ tạo Thiên, lập Địa, hễ có Trời tức là có Đạo. Hư Vô là Đạo, Âm Dương là Đạo, Trời Đất là Đạo, như vật là Đạo. Tam Giáo là Đạo chánh thuở nay, song bị tay phàm canh cải càng ngày càng xa Thánh giáo mà hóa Phàm giáo. Thượng Đế lấy làm đau đớn, hằng thấy nhưn sanh phải bị sa vào tội lỗi, mặt kiếp chốn A Ty, nên nhứt định chuyển Tam Giáo qui nguyên phục nhứt chấn hưng Tôn giáo lại cho hoàn toàn, rồi khêu sáng ngọn đèn thiêng liêng lên để dìu dắt bước đường cho kẻ có công tu hành mà phải xây chơn, lạc lối.

*VẤN: Nếu muốn chuyển Tam Giáo, qui nguyên phục nhứt, sao Thượng Đế không chuyển Đạo bên các xứ liệt cường cho dễ, lại lựa chi xứ Nam Việt là xứ nhỏ nhen, hèn yếu, con cũng đồng con, sao lại thương người Nam hơn người nước khác, tôi e mất công binh đi chẳng?*

**ĐÁP:** Vì e mất lẽ công bình thiêng liêng ấy nên Ngài mới chuyển Đạo tại nước Nam. Vì bấy lâu dân ta cam chịu phận hèn, nếu không nhờ mối Đạo Trời, thì chẳng biết chừng nào thoát khỏi vòng hắc ám.

*VẤN: Chẳng phải một nước Việt Nam hèn mọn mà thôi, thiếu gì nước khác còn thấp hèn hơn nữa, như...*

**ĐÁP:** Phải, song mấy nước ấy còn kém bề đạo đức chưa đến hồi gọi ơn võ lộ. Nước Nam ta, tuy hèn mọn mặc dầu chớ nên đạo đức, mối luân thường còn nắm giữ. Thượng Đế là Cha cả, các nước vẫn con chung. Nước nào biết gìn giữ cương thường, biết trau giồi đạo đức, thì tự nhiên được lấy phần hơn. Theo phàm đây, tỉ như một ông cha có ba bốn đứa con, tuy ông cũng đồng thương, mà nếu muốn giao phần trách nhiệm chi nặng nề một đứa trong chúng nó, tự nhiên ông cũng lựa đứa nào cho đạo đức vẹn toàn mới khứng giao trách nhiệm ấy. Nước Nam ta vẫn là đứa con lựa của Thượng Đế vậy.

*VẤN: Tại sao lúc trước đàn nào cũng có cầu cơ mà bây giờ ngưng vậy?*

**ĐÁP:** Lúc ban sơ, chúng tôi chưa hiểu Đạo là gì, Thượng Đế mới giáng cơ chỉ bảo về việc phổ thông cùng trật tự trong nền Đạo, nay đâu đó đều xong, luật Đạo lập thành cứ theo mà hành đạo. Buổi ban sơ chúng tôi như con nít mới học đi, Ngài dùng huyền diệu cơ bút để dìu dắt bước đường cho vững, nay đã cứng gối rồi, Ngài để cho đi một mình mà tự lập, nếu Ngài giáng cơ mãi, thì nhân lực ở đâu?

## CHƯƠNG THỨ II

### VẤN ĐÁP VỀ CÁC BỨC THIÊN PHONG

---

1. Phần nhiều bức Thiên Phong trong Tam Kỳ Phổ Độ đều có vợ con lại làm ăn như kẻ khác, vậy thế nào tu cho tiện?
2. Tôi lại dòm thấy trong hàng Thiên Phong vẫn còn nhiều vị tánh tình không mấy tốt, bước đường đời của họ trải qua còn để lắm điều nhơ bợn.
3. Tu hành thì áo bả hài gai mới phải, sao mấy vị Thiên Phong ăn mặc chi hàng lụa đủ màu, lại còn mào cao, khăn đẹp, e mất phẩm hạnh người tu đi chăng?
4. Tôi thường thấy có người mới nhập môn chưa chút chi gọi là công quả, mà cũng được thọ Thiên Phong, té ra Thiên tức chẳng là rẻ lắm sao?

---

Để tiện việc tham khảo phần trên đây được thêm vào. Nguyên bản chánh không có.

***VẤN:** Phần nhiều bức Thiên Phong trong Tam Kỳ Phổ Độ đều có vợ con lại làm ăn như kẻ khác, vậy thế nào tu cho tiện?*

**ĐÁP:** Như tu mà để vợ, bỏ con kia, thì mới gọi rằng tu không tiện vì để vợ, bỏ con là lỗi phần nhơn đạo, mà hễ nhơn đạo không tròn, thế nào tu qua Thiên Đạo? Và lại, tu là tu, còn con vợ là con vợ, hai điều không can dự với nhau. Tu là gì? Là trau giới đức tánh, qui chánh, cải tà, ai ai cũng trọn quyền tự do ấy hết. Cứ nói như anh vậy thì

kẻ có vợ con không được phép cải tà qui chánh hay sao? Tu hành đều có thứ lớp, ban sơ tập theo hạ thừa, lần lần bước lên từng cấp, đến bậc thượng thừa, tức nhiên phải đoạn hết trần duyên mới có thể mong ngày đắc đạo. Mà thời kỳ ấy còn xa, nay cứ lần lựa bước nào hay bước nấy, không thái quá mà cũng không bất cập. Nếu vì Thiên Đạo mà phế hết nhơn tình thế sự, rồi nhơn đạo không xong, thế nào qua Thiên Đạo?

*VẤN: Tôi lại dòm thấy trong hàng Thiên Phong vẫn còn nhiều vị tánh tình không mấy tốt, bước đường đời của họ trải qua còn để lắm điều nhơ bợn.*

**ĐÁP:** Ở đời ai đặng trọn lành, xưa như Đức Khổng Tử là bậc Chí Thánh, mà hàng bữa còn phải xét mình thay! Tôi tưởng lại chẳng những là hàng Thiên Phong trong Đạo mà thôi, nhiều bậc cao sang quyền quý cũng chưa tránh khỏi lỗi lầm trong bốn phạm, nhưng thấy chẳng là tại mình vạch ra cùng không vạch ra đó thôi. Phương chi, biết lỗi mà ăn năn tự hối là bậc hiền đó. Một vị cao sang quyền quý bây giờ đây, biết đâu buổi trước không phải là một người hạ tiện? Một kẻ bạo tàn bây giờ đó, biết đâu sao nầy không trở nên một người lương thiện? (\*1) Cái cảnh ngộ, cuộc thế thời hay đổi dời tánh nét, biến cải nhơn tâm, nếu lấy việc đã qua của một người mà bình phẩm việc của người ấy đương làm, tôi e chưa chánh đáng vậy.

*VẤN: Tu hành thì áo bả hài gai mới phải, sao mấy vị Thiên Phong ăn mặc chi hàng lựa đủ màu, lại còn mào cao, khăn đẹp, e mất phẩm hạnh người tu đi chăng?*

**ĐÁP:** Đạo là việc trọng, cần phải lập chánh thể, cho có lớn nhỏ để dùi dất nhau, anh trước em sau cho có điều

trật tự, mà hễ có chánh thể, cần phải mặc sắc phục khác nhau cho biệt phân lớn nhỏ. Ba sắc áo đỏ, vàng, xanh đó chỉ về ba phái trong Tam Giáo:

1. **Sắc đỏ** thuộc về **phái Ngọc (NHO)**
2. **Sắc vàng** thuộc về **phái Thái (THÍCH)**
3. **Sắc xanh** thuộc về **phái Thượng (ĐẠO)**

Còn như Tín đồ thấy thấy mặc toàn **sắc trắng**, nghĩa là hễ bước chơn vào đường đạo rồi, nhứt nhứt phải giữ lòng thanh bạch theo màu áo mình đó vậy, rồi mới mong bước lên hàng Chức Sắc. Thiên phục chỉ để dùng trong khi hành lễ mà thôi, cũng như y phục bên các Đạo khác vậy, chớ không phò trương ra ngoài mà cho là lòe loẹt.

*VẤN: Tôi thường thấy có người mới nhập môn chưa chút chi gọi là công quả, mà cũng được thọ Thiên Phong, té ra Thiên tước chẳng là vẻ lắm sao?*

**ĐÁP:** Đạo mới mở ra, tự nhiên có điều dễ ấy rồi lần lần đổi dễ ra khó, nếu đợi cho có công quả xứng đáng rồi mới phong Chức Sắc thì buổi ban sơ lấy ai hành đạo? Vả lại mấy bậc Thiên Phong đó vẫn có tiền căn, cựu phẩm chi đây, nên mới được Thiên ân dường ấy. Song Chức Sắc Thiên Phong bất quá là Chức Sắc cho mượn trước để hành đạo vậy thôi. Nếu chẳng lo phổ độ chúng sanh để bồi công, lập quả cho xứng đáng phẩm vị mình, rốt cuộc rồi Thiên tước ấy có vinh diệu chi?

(\*1) Nếu như Tào Tháo lúc toan thích khách Đổng Trác mà rui bị Đổng Trác giết đi, thì đời nay ai không cho Tào Tháo là trung cang nghĩa khí? Còn nếu như Quan Công đầu Tào buổi nọ rồi mang bịnh thác liền đi, thì đời nay ai lại không cho là phản bạn?

### CHƯƠNG THỨ III

#### VẤN ĐÁP VỀ VIỆC TU HÀNH

---

1. Thời đại này là thời đại kim tiền, mạnh được yếu thua, khôn sống, bóg chết, đương hồi lượn sóng cạnh tranh lừng lẫy, đuóc văn minh chói rọi Mỹ Âu. Nước ta là nước thấp hèn, lẽ phải nòn nóng theo người, nếu cả nước cứ để dạ tham thiên, lim dim niềm Phật, tôi e phải phé hết việc đời, rồi có ngày phải tuyết chủng đi mà chớ?
2. Sao Tạo Hóa không sanh nhơn loại cho trọn lành, để sanh chi kẻ hiền, người dữ, rồi phải nhọc công giáo đạo?
3. Anh chắc có luân hồi, quả báo chăng?
4. Tạo Hóa phép tắc vô cùng, nếu Ngài dùng huyền diệu Chí Tôn, tôi tưởng một ngày Đạo lập đã thành rồi?
5. Anh gọi tu là trau giới đức tánh, cải dữ làm lành. Tôi thuở nay cứ một mực làm lành, không hung ác với ai, chẳng tham lam trộm cướp của ai, hà tất phải cần tu?
6. Tu hành có chắc thành Tiên, Phật chăng?
7. Theo lời anh giải đó, thì tu cũng là một điều tốt, song tu thì phải sớm khuya kinh kệ, Rằm Ngươn phải đi chùa, một là mất hết ngày giờ, hai là phé việc làm ăn rồi ra nghèo túng, ai vô mà chịu cho mình?

8. Nếu cả thế gian tu hết rồi thành Tiên Phật hết thì trái đất này phải bỏ không sao?
9. Theo lời anh nói, thì tu hành là thờ Trời, kính Phật, giữ đạo luân thường, vậy thì đủ rồi, cần gì phải ăn chay? Vậy chó con trâu ăn cỏ cả đời, sao không thành Tiên Phật?
10. Anh đã phân rằng nếu vẹn đạo tu hành, sự thành Tiên, Phật tự nhiên cũng đến, bây giờ anh lại nói phải luyện Đạo, mà luyện Đạo tức là trông mong thành Tiên, Phật. Lời anh giải đó, có khi tương phản nhau chăng?
11. Luyện Đạo là làm sao và làm thế nào luyện thành Tiên, Phật?
12. Đạo lập ra để độ tận chúng sanh, chớ chẳng phải độ riêng được ít người. Anh gọi mầu nhiệm mà không chỉ, thế nào gọi là độ tận chúng sanh?
13. Tôi thường thấy nhiều người vào Đạo Tam Kỳ Phổ Độ rồi mà vẫn không thông đạo lý chi cả, nếu vô Đạo rồi mà không hiểu chi hết, cứ mỗi ngày cúng mãi, thì có ích chi?
14. Tôi lại từng thấy nhiều người đã vào Đạo rồi mà còn chơi bời theo lối rượu trà hút xách. Thế sao gọi rằng tu?
15. Số người vào Đạo kể đến hằng muôn, như vậy thì biết nhau sao hết phòng giúp đỡ lẫn nhau?

Để tiện việc tham khảo phần trên đây được thêm vào. Nguyên bản chánh không có.

*VẤN: Thời đại này là thời đại kim tiên, mạnh được yếu thua, khôn sống, bóng chết, đương hồi lượn sóng cạnh tranh lừng lẫy, đước văn minh chói rọi Mỹ Âu. Nước ta là nước thấp hèn, lẽ phải nôn nóng theo người, nếu cả nước cứ để dạ tham thiên, lim dim niệm Phật, tôi e phải phứt hết việc đời, rồi có ngày phải tuyệt chủng đi mà chớ?*

**ĐÁP:** Tôi đã giải trước rằng tu hành đều có thứ lớp, bậc hạ thừa cũng làm ăn như thường, duy tâm chí giữ được hiền từ, tánh tình chơn thật, cả nước đặng vậy, trăm họ thái bình, muôn dân liên lạc, đối với nhau được chữ ôn hòa, không ganh hiềm ghét ngố, chẳng mong lường gạt lẫn nhau, buôn bán giữ mực thiệt thà, cứ xử một lòng thành tín. Nếu được vậy thì khôn dại có ích chi?

Cạnh tranh là một điều bó buộc trong luật đời, nhờ cạnh tranh mà đường nông thương sanh hoạt, nhà kỹ nghệ mở mang, song phải dụng tinh thần, trí thức và do theo công lý, đạo đức mà cạnh tranh, dùng võ lực mà cạnh tranh, tức là hiếp lẫn nhau về đường mạnh yếu, đời mà mắc phải cái nạn cạnh tranh bằng võ lực ấy thì là đời dã man, có đâu gọi là văn minh được? Ngày nào cả nhơn loại rõ thông đạo lý, rồi biết thương nhau như con một cha, thì mạnh yếu có ích gì? Rồi ra tránh khỏi cái nạn giết lẫn nhau, mà hễ không giết lẫn nhau nữa thì lo chi tuyệt chủng?

Nước ta thấp hèn về phần võ lực và học thức mà thôi, chớ chưa ắt thấp hèn về phần đạo đức. Cái thua kém thì chịu đã đành, còn điều mà ta có thể hơn người, tức là đạo đức, lại sao không lo trau dồi un đức?

Kể tu đến bậc thượng thừa là kẻ phứt hết trần duyên lại là phần ít. Kia như một sở học đường, tuy vẫn số đến

năm ba trăm sĩ tử, mà sau rồi lại được mấy người bước chơn vào đường quan lại? Nếu bao nhiêu học sanh đều trúng thí rồi bỏ vào hàng quan lại hết bấy nhiêu thì ai đâu mà lo việc khác? Tuy nhiều thì nhiều thiệt, mà khi bước chơn ra khỏi bốn vách học đường rồi, trong hàng sĩ tử cũng có kẻ rũi, người may, kẻ hay, người dở. Cho nên nếu cả nước mà tu thì cũng chưa ắt tu đồng một bậc thượng thừa hết. Tu bậc nào nhờ theo bậc nấy, tỉ như học lớp nào biết theo lớp nấy, duy có một điều ích chung là: Nếu cả thầy lo tu thì cả thầy được ít nhiều đạo đức, cũng như cả thầy học sanh lo học thì cả thầy được ít nhiều học thức vậy. Thế thì dầu cho cả nước mà tu thì việc đời cũng không bỏ phế.

*VẤN: Sao Tạo Hóa không sanh nhơn loại cho trọn lành, để sanh chi kẻ hiền, người dữ, rồi phải nhọc công giáo đạo?*

**ĐÁP:** Con người thọ sanh đều được trọn lành, cái bổn tánh ấy do nơi điểm linh quang của Tạo Hóa ban cho. Rồi ra có kẻ lành, người dữ là tại nơi biết cùng không biết trau dồi Thánh chất đó thôi. Đấng Tạo Hóa là Cha cả, nhơn loại vẫn con chung, cha nào lại chẳng muốn cho trai lành, gái hạnh. Cha đâu muốn vậy mà con cãi quá thì mới sao? Vậy mới có lành thưởng, dữ răn, luân hồi quả báo. Ấy là luật công bình thiêng liêng của Tạo Hóa. Ngài lại vì đức háo sanh không nở để cho sanh linh chịu nhiều hình phạt, mới lập Đạo cho mà nhờ. Đạo vẫn là đường để dắt sanh linh thoát khỏi luân hồi, quả báo vậy.

*VẤN: Anh chắc có luân hồi, quả báo chăng?*

**ĐÁP:** Tôi có đủ bằng chứng chắc rằng có luân hồi, quả báo, mà muốn cho anh hiểu rõ, không phải luận vắn tắt mà rành, muốn luận cho rành, cần phải giảng giải dông

dài mất hết ngày giờ quý báu của chúng ta. Vậy xin anh hãy xem sách “*Tiên Thiên Tiểu Học*” nơi trang 21, 22 (\*) và sách “*Luân Hồi Quả Báo*” thì rõ thông.

(\*) Sách “TIÊN THIÊN TIỂU HỌC” bài số 15: Kiếp Luân Hồi.

*VẤN: Tạo Hóa phép tắc vô cùng, nếu Ngài dùng huyền diệu Chí Tôn, tôi tưởng một ngày Đạo lập đã thành rồi?*

**ĐÁP:** Nếu Ngài dùng huyền diệu theo lời anh mới nói đó, kẻ dữ chỉ sợ oai linh của Ngài mà theo Đạo vậy thôi, chớ chẳng chi gọi là tín ngưỡng, mà người không tâm đạo, không tín ngưỡng có đáng cho Ngài độ rồi chăng? Và lại, Đạo Trời có lắm điều hư hư, thiệt thiệt, ý Ngài muốn cho mọi người thông thả xét suy, kẻ có lỗi mà biết ăn năn tự hối mới đáng cho Ngài cứu độ.

*VẤN: Anh gọi tu là trau dồi đức tánh, cải dữ làm lành. Tôi thuở nay cứ một mực làm lành, không hung ác với ai, chẳng tham lam trộm cướp của ai, hà tất phải cần tu?*

**ĐÁP:** Tôi đã nói rằng không ai dám gọi mình là trọn lành, Thánh Hiền xưa còn phải xét mình hằng bữa. Ngày nay mình là người hiền đức, biết đâu cảnh ngộ sau này không biến đổi mình ra người hung bạo? Tu là đem mình buộc vào luật Đạo, có luật bó buộc mới có thể giữ mình trong sạch luôn luôn. Và lại mấy kẻ thuở nay hay làm lành lánh dữ, tuy vẫn chẳng tu hành, mà tự nhiên đã có Đạo rồi (*Đạo tâm*), có một điều là không hay biết, vì không hay tìm kiếm xét suy. Tôi đã nói rằng: *Hễ có Đời tức là có Đạo*. Con người sanh ra thọ của Tạo Hóa một điểm linh quang, tức là *Đạo Trời* vậy. Hình hài lại nhờ thọ tinh cha,

huyết mẹ, tức là *Đạo Cha Con*, ở trong đất nước vua là *Đạo Vua Tôi*, nhờ ơn Thầy dạy dỗ, tức là *Đạo Thấy Trờ*, vân vân... Biết *Thiên Đạo* mà theo, rõ *Nhơn Đạo* mà giữ là kẻ hoàn toàn. *Nhơn Đạo* giữ tròn mà xa *Thiên Đạo* là người khiếm khuyết vậy.

**VẤN:** *Tu hành có chắc thành Tiên, Phật chăng?*

**ĐÁP:** Làm lành để cầu danh, làm phải để được phước, tức là người không chơn chánh. Tu là biết ơn Trời Đất, biết đạo luân thường, cho tròn bốn phận làm người, chớ tu mà trông thành Tiên, thành Phật thì chưa gọi là chơn tu. Song sự thành Tiên Phật đó, nếu vẹn đạo tu hành, dầu không mơ tưởng, tự nhiên cũng đến.

**VẤN:** *Theo lời anh giải đó, thì tu cũng là một điều tốt, song tu thì phải sớm khuya kinh kệ, Rằm Ngươn phải đi chùa, một là mất hết ngày giờ, hai là phế việc làm ăn rồi ra nghèo túng, ai vô mà chịu cho mình?*

**ĐÁP:** Cúng kiếng ngoài giờ làm lụng, ít giờ rảnh chế bớt chút đỉnh cũng không sao, quý chẳng tại lòng thành kính đó thôi, còn việc Rằm Ngươn cúng chùa là tự lòng mình, rảnh thì đi, không rảnh thì thôi, không ai bó buộc, ở nhà cúng mà thành còn hơn đi chùa mà thất kính. Anh lại nói rằng sự cúng kiếng làm cho phế bớt việc nhà. Điều ấy rất sai, theo lời tôi mới giải, thì cúng kiếng là cúng kiếng, làm ăn là làm ăn, ngày giờ đâu đó khác nhau, giàu nghèo là do mạng số hoặc ăn cần ở kiệm, hoặc phóng túng chơi bời, sợ tu mà phải nghèo là không chánh đáng vậy. Duy có kẻ thuở nay hay tham lam, lường gạt người thì mới sợ tu mà nghèo, vì sợ nếu tu, thì không dám tham lam lường gạt nữa, rồi ra mất mối lợi đi.

**VẤN:** *Nếu cả thế gian tu hết rồi thành Tiên Phật hết thì trái đất này phải bỏ không sao?*

**ĐÁP:** Nếu trái đất này phải bỏ không theo cách anh nói đó, thì cũng nên cầu cho nó bỏ không, chớ có sao đâu phòng sợ? Điều khá tiếc là không được như vậy. Kẻ tu hành như lúa, mà lúa trồng hoài ai lại thấy dư? Kẻ không tu như cỏ, mà cỏ phát hoài ai thấy tuyệt chẳng? Anh sợ cho thế gian hết người, thì không khác nào anh sợ cho cả thế gian hết cỏ vậy.

**VẤN:** *Theo lời anh nói, thì tu hành là thờ Trời, kính Phật, giữ đạo luân thường, vậy thì đủ rồi, cần gì phải ăn chay? Vậy chớ con trâu ăn cỏ cả đời, sao không thành Tiên Phật?*

**ĐÁP:** Ăn chay là một phần bó buộc trong luật Đạo, giải ra đây thì đông dài lắm, xin anh xem sách "*Trai kỷ*" thì rõ. Còn nói con trâu ăn cỏ cả đời mà không thành Tiên Phật là tại nó không có linh tánh và không luyện Đạo như người. Tỉ như muốn cất một cái nhà phải cần có vôi ngói, cây, gạch, cát, đá, vân vân... Mà nếu mua mấy vật ấy rồi chất đống đó, thế nào thành cái nhà cho được? Muốn thành cái nhà, phải cất, muốn thành Tiên Phật, phải luyện Đạo.

**VẤN:** *Anh đã phân rằng nếu vẹn đạo tu hành, sự thành Tiên, Phật tự nhiên cũng đến, bây giờ anh lại nói phải luyện Đạo, mà luyện Đạo tức là trông mong thành Tiên, Phật. Lời anh giải đó, có khi tương phản nhau chăng?*

**ĐÁP:** Có gọi là tương phản? Tôi đã nói rằng nếu vẹn đạo tu hành, dầu không mơ tưởng mà tự nhiên cũng thành Tiên Phật. Cái luyện là một phần bó buộc trong đạo tu hành. Tu phải luyện, không luyện, không trọn đạo tu vậy. Giả sử như anh ăn cơm, anh không vì no mà ăn. Anh ăn



là tại đói, cái đói nó buộc phải ăn, mà ăn tự nhiên phải no. Kẻ tu không vì thành Tiên Phật mà luyện, luật Đạo buộc tu phải luyện, mà luyện xong, tự nhiên thành Tiên Phật. Kẻ tu mà không luyện Đạo là giữ không trọn luật tu, cho nên khi thoát xác rồi, linh hồn được chuyển kiếp lại làm người cao sang, phú quý mà hưởng hồng phước trần gian, kẻ nào quả cao, đức dày hơn thì đặng thăng Thần, nhập Thánh mà thôi, chớ không thành đặng Tiên, Phật là hai phẩm vị rất cao, rất trọng để thưởng người giữ trọn luật tu.

*VẤN: Luyện Đạo là làm sao và làm thế nào luyện thành Tiên, Phật?*

**ĐÁP:** Điều đó tôi không thể trả lời, vì là việc nhiệm mầu trong Đạo, cần phải tu hành mới trông rõ thấu.

*VẤN: Đạo lập ra để độ tận chúng sanh, chớ chẳng phải độ riêng được ít người. Anh gọi mầu nhiệm mà không chỉ, thế nào gọi là độ tận chúng sanh?*

**ĐÁP:** Chánh Phủ mở trường học ra ta có ý trông cho trẻ thơ học đến thành nghề mà lãnh bằng “Tốt nghiệp”. Nếu không được vậy là tại mình biếng nhác chẳng khứng học hành, Chánh Phủ muốn vậy mà mình không muốn thì phải sao? Đạo mở ra để độ tận chúng sanh cho đến lãnh bằng “Tốt nghiệp Tiên Phật”, không được vậy là tại mình chẳng khứng tu hành, Trời Phật muốn vậy mà mình không muốn thì phải sao? Anh không chịu khổ hạnh tu hành mà anh biểu chỉ cho anh cái nhiệm mầu trong Đạo thì chẳng khác nào đưa học sanh biếng nhác mà nài xin Chánh Phủ ban cho cái bằng “Tốt nghiệp” vậy.

*VẤN: Tôi thường thấy nhiều người vào Đạo Tam Kỳ Phổ*

*Độ rồi mà vẫn không thông đạo lý chi cả, nếu vô Đạo rồi mà không hiểu chi hết, cứ mỗi ngày cúng mãi, thì có ích chi?*

**ĐÁP:** Cúng kiếng là dấu kính thành tỏ ra bề ngoài, còn kẻ mới nhập môn mà chưa thông đạo lý cũng là việc thường tình. Tỉ như trẻ thơ mới nhập học thì thế nào lâu thông kinh sử cho được? Muốn hiểu phải học tập lần lần, mà số kẻ vào Đạo đếm đến hằng muôn, không thể dạy riêng từng người cho tiện. Vì lẽ ấy mà Hội Thánh đã định làm sách, dịch kinh cho dễ phổ thông nên Chơn Đạo.

*VẤN: Tôi lại từng thấy nhiều người đã vào Đạo rồi mà còn chơi bời theo lối rượu trà hút xách. Thế sao gọi rằng tu?*

**ĐÁP:** Nhiều người thì chưa ắt, nên nói một ít người làm phải hơn. Dầu đến năm bảy chục người như vậy nữa, cũng chưa gọi là nhiều, vì nếu đem số năm bảy chục mà sánh với số hằng muôn người vào Đạo, thì năm bảy chục có nhiều đâu? Những kẻ rượu trà, hút xách ấy, tuy chưa bỏ dứt, chớ cũng giảm được vài phần. Thà là có giảm rồi có dứt, còn hơn kẻ khác kia, đã không giảm bớt chút nào, lại còn tăng thêm là khác. Tâm chí con người vẫn nhiều bực, kẻ đại chí trong nhứt thời cũng đủ cái ác tàng lương, bực thường nhơn cần phải lần lần tự hối.

*VẤN: Số người vào Đạo kể đến hằng muôn, như vậy thì biết nhau sao hết phòng giúp đỡ lẫn nhau?*

**ĐÁP:** Chẳng những hằng muôn mà thôi, Đạo Trời ngày một mở mang, chư Tín đồ ngày một tăng số, rồi đây hằng ức, hằng triệu có dư. Vì vậy mà mỗi nơi đều lập ra họ hàng, trong mỗi Họ lại có người làm đầu để diu dắt chư Tín đồ về đường Đời và đường Đạo. Các Họ đều do theo một tôn chỉ, một qui củ mà hành động, thế thì

nhiều Họ mà cũng như một vậy. Về việc giúp lẫn nhau, chẳng những giúp đỡ người đồng Đạo mà thôi, bất luận người nào, dẫu đồng Đạo, dẫu khác Đạo, dẫu kẻ nghịch thù cũng vậy, nếu ai nguy biến mà mình có phương cứu được thì cũng phải ra tay tế độ, ái nơn như ái kỷ, ấy mới gọi là biết thương đồng loại.

## CHƯƠNG THỨ IV

### VẤN ĐÁP VỀ VIỆC CÚNG KIẾNG PHƯỢNG THỜ

---

1. Vào Đạo rồi, mỗi ngày buộc phải cúng Tứ Thời, buộc chi nhiều vậy, e mất hết ngày giờ đi chẳng?
2. Nếu Đạo tâm mình mạnh, thì lo gì xao lãng?
3. Tại sao vẽ con Mắt mà thờ Thượng Đế?
4. Vậy sao không thờ đủ hai con mắt?
5. Sao lại lập vị Thái Bạch, Quan Âm, cùng Quan Thánh chung với Thượng Đế. Tôi e trái đạo quân thần đi chẳng? Vì có câu: “Quân Thần bất đồng tịch”.
6. Mình có phép thờ vì Tiên Phật nào khác không?
7. Cúng kiếng phải tốn kém nhiều, như nghèo quá thì làm sao?
8. Vậy thì có lòng thành là đủ, cần chi phải cúng kiếng?
9. Tôi lại từng thấy một hai đàn mỗi lần đọc kinh, bày ra đờn địch rộn ràng chi vậy?
10. Giữa Thiên Bàn chong một ngọn đèn luôn luôn cả đêm cả ngày chi vậy?
11. Đốt hai cây đèn phía ngoài là ý gì?
12. Tại sao phải cúng rượu, trà, hoa quả?
13. Mỗi lần cúng đốt chi tới năm cây nhang?
14. Mỗi lần lạy sao không chấp tay như thuở nay vậy,

lại bày ra chi cho khác kiểu là tay mặt úp ngoài tay trái, rồi ôm tròn nhau vậy?

15. Tại sao mà trước khi lạy phải chấm đầu lên trán, rồi chấm qua bên tả và bên hữu?
16. Tại sao mà lại phải cúi đầu ba lần, rồi mỗi lần cúi phải gật bốn cái vậy?

Để tiện việc tham khảo phần trên đây được thêm vào. Nguyên bản chánh không có.

**VẤN:** Vào Đạo rồi, mỗi ngày buộc phải cúng Tứ Thời, buộc chi nhiều vậy, e mất hết ngày giờ đi chăng?

**ĐÁP:** Cúng Tứ Thời là cách tập mình chịu cực lần lần vì tu là khổ hạnh trăm bề, mà muốn chịu nổi khổ hạnh, trước phải tập lần. Và lại, cúng kiếng có ích cho mình chứ chẳng ích chi cho Thượng Đế. Mỗi ngày có cúng, Đạo tâm mới nở nang, tứ chi vận chuyển, tinh thần cảm hóa, nếu bỏ qua việc cúng kiếng, chi cho khỏi Đạo tâm mình một ngày một xao lãng, sự kính thành của mình một ngày một phui pha mà ra điều thất lễ.

**VẤN:** Nếu Đạo tâm mình mạnh, thì lo gì xao lãng?

**ĐÁP:** Đó là phần ít, sợ là sợ cho kẻ mới nhập môn kia, chớ kẻ có đạo tâm vững vàng, dầu khổ hạnh bao nhiêu cũng không ngã lòng nản chí, nói chung mà nghe, nếu phải hy sanh về Đạo cũng chẳng chối từ.

**VẤN:** Tại sao vẽ con Mắt mà thờ Thượng Đế?

**ĐÁP:** Thờ “Thiên Nhân” bởi nhiều cớ:

1. Thờ “Thiên Nhân” mỗi ngày ra vô đều thấy, bụng

tính điều chi sai quấy, dường như có “Thiên Nhân” ấy ngó chừng mà dặn rằng: “Thấy hằng ở bên con mà để mắt dòm con, con chớ toan điều quấy”. Ấy là một chúc rất hay để cho mình giới lòng, trau hạnh.

2. Thượng Đế là một khối linh quang vô cùng vô tận bao trùm cả Càn Khôn Thế Giới, nơi đâu cũng có Ngài, mà nhứt là trong tâm ta, mà nhân lại chủ tâm, cho nên thờ con mắt là thờ Ngài vậy. Ngài vẫn có dạy rằng: “Nhân thị chủ tâm, Lương quang chủ tế, Quang thị thần, Thần thị Thiên, Thiên giả ngã dã”.
3. Từ khi Đạo bế, tu vẫn hữu công mà không đắc quả. Nhiều ông có công luyện Đạo, chỉ biết luyện Tinh hóa Khí mà thôi, còn đem Khí hiệp Thần thì không làm đặng. Vì Thần là khiếm khuyết của cơ mẫu nhiệm, mà Thần thì cư tại nhân, cho nên thờ Thiên Nhân là đem Thần hiệp cùng Tinh Khí cho đủ Tam Bửu là cơ mẫu nhiệm siêu Phạm nhập Thánh.

**VẤN:** Vậy sao không thờ đủ hai con mắt?

**ĐÁP:** Việc chi cũng do một mà ra rồi cũng trở về Một (Tout part de l'Unité et retourne à l'Unité). Số Một là số chánh của Thượng Đế, vì vậy nên phải thờ một con Mắt mà thôi. Ấy cũng là cơ mẫu nhiệm trong phép luyện Thần. Anh là người ngoại Đạo, tôi không phép giải hết cho anh rõ, chỉ luận sơ ít tiếng mà thôi. Khi cúng, muốn luyện Thần, mình phải chăm chỉ ngó vào Thiên Nhân, con mắt mình đừng cho xao xuyến và nháy nhó, giữ được như vậy

ít nữa cho tàn một nhang thì tâm bình, thần định. Nếu thờ hai con Mắt, phần nào ngó con mắt bên hữu, phần nào ngó con mắt bên tả, thì thế nào cho thần định đặng?

**VẤN:** Sao lại lập vị Thái Bạch, Quan Âm, cùng Quan Thánh chung với Thượng Đế. Tôi e trái đạo quân thần đi chăng? Vì có câu: “Quân Thần bất đồng tịch”.

**ĐÁP:** Trong buổi Tam Kỳ Phổ Độ này, Thái Bạch thay mặt cho Đạo Tiên, Quan Âm thay mặt cho Đạo Thích, Quan Thánh thay mặt cho Đạo Nho mà phổ độ chúng sanh để chuyển Tam Giáo qui nguyên phục nhứt. Nên phải lập vị mà thờ, gọi là Tam Trấn Oai Nghiêm. Ấy là phép thờ phượng theo Tiểu đàn nơi nhà của mỗi Tín đồ, còn nơi Thánh Thất lớn thì thờ đủ Tam Giáo là: Thích Ca, Lão Tử, Khổng Thánh. Nếu đem câu: “Quân Thần bất đồng tịch” ra đây mà nói thì rất sai lầm. Quân Thần bất đồng tịch là gì? Là không ngồi chung một chiếu kìa. Chớ theo phép thờ phượng thì đâu đó đều có trật tự, oai nghiêm. Lập vị Thượng Đế thân trên, Tam Trấn phía dưới, sao cho là đồng tịch?

**VẤN:** Minh có phép thờ vì Tiên Phật nào khác không?

**ĐÁP:** Tam Trấn hay về việc Tam Kỳ Phổ Độ thì buộc mỗi Tín đồ phải lập vị. Ngoài ra muốn thờ thêm vì Tiên Phật nào tự ý, song phải thờ chánh bực Thần, Thánh, Tiên, Phật, chớ chẳng nên thờ phượng Tà Thần, Tinh Quái như là Ông Tướng, Cậu Trạng, Cô Hai, Cô Ba vân vân... Tôi cũng nên giải luôn cho anh biết rằng về việc ông bà đã quá vắng rồi, thì cũng phượng thờ theo tục lệ xưa nay, không điều chi canh cải, song phải nhường chỗ xứng đáng hơn hết mà lập vị Thượng Đế cùng Tam Trấn, ấy là lẽ cố

nhiên, vì ông bà cũng phải kính thờ Trời Phật.

**VẤN:** Cúng kiếng phải tốn kém nhiều, như nghèo quá thì làm sao?

**ĐÁP:** Tôi đã nói rằng quý không là tại lòng mình, kẻ thành tâm, dầu một nhánh cây, một chung nước lạnh trong sạch cũng đủ cho Trời, Phật chứng lòng. Kính thành Trời, Phật mà không biết lấy chi tỏ ra bề ngoài, nên mới dùng sự cúng kiếng. Trời, Phật có chứng là chứng tắc lòng thành, chớ không vì lễ mễ. Sách có câu: “Thiên Địa chi công, Thân minh ám sát, bất vị tế hương nhi giáng phúc, bất vị thất lễ nhi giáng họa”. Tôi lại nhớ Thượng Đế có giáng cơ cho một bài như vậy:

“Bạch Ngọc từ xưa đã ngự rồi,  
Không cần hạ giái vọng cao ngôi.  
Sang bản trời mặc, tâm là quý,  
Tâm ấy tòa sen của Lão ngôi”.

Xem đó thì biết sự thành kính là quý nơi lòng chớ không quý nơi cúng kiếng.

**VẤN:** Vậy thì có lòng thành là đủ, cần chi phải cúng kiếng?

**ĐÁP:** Anh thật hỏi dồng dài quá, tôi đã nói rằng sự cúng kiếng là dấu kính thành tỏ ra bề ngoài, không thể làm thì thôi, còn làm được cũng chớ khá bỏ qua. Ví dụ: Kính thành cha mẹ là bề trong, còn cách cư xử đối với người thế nào cho ra dấu thành kính là bề ngoài. Anh kính thờ cha mẹ mà anh không trình thưa, dạm dạ, hỏi ngủ, hầu ăn, quạt nong ấp lạnh, ai có hỏi thì anh nói rằng có lòng thành kính thì đủ. Thế thì đủ chưa?

**VẤN:** Tôi lại từng thấy một hai đàn mỗi lần đọc kinh, bày

*ra đờn địch rộn ràng chi vậy?*

**ĐÁP:** Lễ nhạc là nền nếp nhà Nho từ xưa đến nay, dùng lễ nhạc là duy trì phong tục nước nhà vậy. Và lại giọng đờn, tiếng quyển dùng để đưa hơi, và nhắc nhịp cho kẻ tụng kinh, như nhà Thiên xưa nay đánh chuông, gõ mõ vậy.

*VẤN: Giữa Thiên Bàn chong một ngọn đèn luôn luôn cả đêm cả ngày chi vậy?*

**ĐÁP:** Đó là “*Thái Cực Đãng*”. Trước khi mở mang Trời Đất, khí âm dương đụng nhau hóa ra một khối lửa gọi là *Thái Cực*, tức là Thượng Đế, đèn Thái Cực chỉ về khối lửa ấy.

*VẤN: Đốt hai cây đèn phía ngoài là ý gì?*

**ĐÁP:** Ấy là *Lưỡng Nghi* quang.

*VẤN: Tại sao phải cúng rượu, trà, hoa quả?*

**ĐÁP:** Cúng năm sắc trái cây gọi là *Ngũ hành*, tuy vậy chớ cúng có một đôi người vì thiếu kém cũng không đủ năm sắc trái cây, ấy cũng nên châm chế. Bông chỉ về *Tinh*, rượu chỉ về *Khí*, trà chỉ về *Thần*. Tinh, Khí, Thần là *Tam Bửu* của con người vậy.

*VẤN: Mỗi lần cúng đốt chi tới năm cây nhang?*

**ĐÁP:** Đốt nhang để tẩy trừ cho không khí. Ba cây đốt trong gọi là án Tam Tài (Thiên, Địa, Nhơn), hai cây cắm ngoài cho đủ năm cây, gọi là tượng Ngũ Khí. Năm cây hương ấy hiệp lại với Ngũ hương trong mình mình là:

1. *Giải Hương* nghĩa là phải sạch việc trần thì trong mình mới thơm.

2. *Định Hương* nghĩa là định tâm, định thần được thì trong mình mới thơm.
3. *Tri Huệ Hương* nghĩa là phải phát huệ thì trong mình mới thơm.
4. *Tri Kiến Hương* nghĩa là phải biết mình, thấy mình thì trong mình mới thơm.
5. *Giải Thoát Hương* nghĩa là luyện đặng dương thân xuất nhập thì trong mình mới thơm.

*VẤN: Mỗi lần lạy sao không chắp tay như thuở nay vậy, lại bày ra chi cho khác kiểu là tay mặt úp ngoài tay trái, rồi ôm tròn nhau vậy?*

**ĐÁP:** Mỗi việc chi trong sự cúng kiếng phượng thờ đều có nghĩa lý cả, tại mình không kiểm hỏi cho hiểu, rồi cho người bày đặt. Vậy xin giải ra đây cho anh rõ:

Nay Đạo đã hoằng khai thì như bông sen đã nở, rồi sanh ra trái, gọi là kết quả, ấy là hai tay ôm tròn lại như trái cây vậy. Mà kết quả rồi không phép hưởng riêng một mình, phải gieo ra cho chúng sanh chung hưởng, gọi là *Phổ độ*. Vì vậy mà khi cúi lạy phải sè hai bàn tay ra như gieo hạt vậy. Lại nữa: Cách lạy ấy cũng do theo nghĩa lý của cuộc tạo Thiên lập Địa. Tay mặt úp ngoài tay trái gọi là *Âm Dương* tương hiệp (hữu là Âm, tả là Dương), khí Âm ngâm khí Dương mới sanh *Thái Cực* là hai bàn tay ôm tròn lại, đó *Thái Cực* sanh *Lưỡng Nghi* là hai ngón cái, khi lạy hai ngón cái tréo nhau gài chữ thập, gọi *Lưỡng Nghi* phân *Tứ Tượng*, đoạn tám ngón tay kia trải ra gọi là *Bát Quái*. Nhờ thế mà nhiều kẻ sau nầy được siêu Phàm nhập Thánh gọi là “*Biến hóa vô cùng*”.

*VẤN: Tại sao mà trước khi lạy phải chắm đầu lên trán, rồi chắm qua bên tả và bên hữu?*

**ĐÁP:** Chắm đầu lên trán nghĩa là kính *Phật*, bên tả là kính *Pháp*, bên hữu là kính *Tăng*, gọi là *Tam Qui*.

*VẤN: Tại sao mà lại phải cúi đầu ba lần, rồi mỗi lần cúi phải gật bốn cái vậy?*

**ĐÁP:** Gật ba lần bốn cái là mười hai gật, thế cho mười hai lạy. *Lạy mười hai lạy là lạy Thượng Đế* vì Thượng Đế là Thập Nhị Khai Thiên, chúa cả Càn Khôn, Thế Giới nắm trọn Thập Nhị Thời Thân vào tay là: Tí, Sửu, Dần, Mão, Thìn, Tỵ, Ngọ, Mùi, Thân, Dậu, Tuất, Hợi. Số mười hai là số riêng của Thượng Đế.

Tôi hầu đáp với anh cũng đã bộn rồi, đến đây xin dứt, mong rằng anh cứ bình tâm lấy lý mà nghiệm lý thì công trình hầu đáp của tôi chẳng uổng. Chớ như đối với kẻ không do chánh lý, cứ cho người quấy mà cũng không hiểu tại sao người quấy, với hạng ấy tôi chịu làm thinh.

CHUNG

**LUẬN ĐẠO VẤN ĐÁP**

Người soạn: NGUYỄN TRUNG HẬU

Người in: LÂM QUANG BÌNH

Thánh Thất New South Wales - Australia

Tái ấn hành năm Nhâm Ngọ 2002

[thanhthatnsw@yahoo.com.au](mailto:thanhthatnsw@yahoo.com.au)

---

**LUẬN ĐẠO VẤN ĐÁP**  
Tác Giả: NGUYỄN TRUNG HẬU